

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N,
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2021/HSST
Ngày: 30/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Trinh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Thanh Hương**

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng Liên**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Võ An Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N. thành phố C.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N. thành phố C tham gia phiên tòa:*
Ông **Bùi Quốc Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2021/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 570/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồ Th (có mặt)

Sinh năm 1991

Nơi sinh: Cần Thơ

Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký thường trú: 17/1, Đồng Khởi, phường Tân An, quận N, thành phố C.

Chỗ ở: Phòng 17 nhà trọ Đức Tín, số 117/81/9/3, Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận N, thành phố C.

Nghề nghiệp: Tài xế Trình độ học vấn: 9/12.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không.

Quốc tịch: Việt Nam.

Họ và tên cha: Nguyễn Hồ Chiến Q sinh năm 1962 (sống)

Họ và tên mẹ: Lai Ngọc Hsinh năm 1962 (sống).

Bị cáo có 03 người em, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Vợ: Hồ Thị Chúc L sinh năm 1995 (đã ly hôn).

Con: 01 người, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt ngày 16/3/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hồ Chiến Q sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: 17/01, Đồng Khởi, khu vực 2, phường Tân A, quận N, thành phố C

Công ty Cổ phần kinh doanh F88 tại Cần Thơ - Địa điểm kinh doanh số 5

Địa chỉ: 118/4, đường 30/4, phường Hưng L, quận N, thành phố C

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Thái Thị H** sinh năm 1959 (vắng mặt)

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Thành M sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: 107/60/46, Hoàng Văn Thụ, khu vực 6, phường An Cư, quận N, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 16/3/2021 sau khi tiếp nhận tin báo của người dân Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố C đã tiến hành dừng xe, khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Hồ Th khi Thành đang điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter (không có biển số) trên đường Đề Thám, phường An Cư, quận N, thành phố C. Qua khám xét thu giữ của bị cáo các vật chứng sau:

01 gói nilon không màu nếp miệng, bên trong chứa 06 viên nén màu hồng (thu giữ trong túi quần nhỏ phía trước bên phải bị cáo đang mặc); 01 điện thoại di động Iphone màu đen; 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu đen, không gắn biển số; Tiền Việt Nam: 20.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 102/KLGD - PC09 ngày 23/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C kết luận: 06 viên nén màu hồng trong 01 gói nilon gửi giám định, được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hồ Th là ma túy, khối lượng 2,1034 gam, loại MDMA.

Quá trình điều tra bị cáo Th thừa nhận: Bản thân bị cáo sử dụng ma túy, nên ngày 15/3/2021 bị cáo mua của đối tượng nam tên Thảo (không rõ lai lịch) 06 viên nén màu hồng là ma túy đá với giá 1.800.000 đồng. Thảo giao ma túy cho bị cáo tại phòng trọ của bị cáo số 117/81/9/3, Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận N, thành phố C. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/3/2021 bị cáo mang theo gói ma túy, điều khiển xe mô tô đi tìm nơi để sử dụng, khi đến trước số 88, Đề Thám,

phường An Cư, quận N, thành phố C thì bị bắt giữ cùng tang vật. Bị cáo mua ma túy nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo mua của Thảo tổng cộng 02 lần.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo tên Thảo, do bị cáo khai chưa rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N sẽ xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

Đại diện Công ty Cổ phần kinh doanh F88 tại Cần Thơ - Địa điểm kinh doanh số 5 (gọi tắt Công ty F88) trình bày:

Giữa Công ty F88 và Nguyễn Hồ Th có lập hợp đồng cầm cố tài sản ngày 02/02/2021, tài sản cầm cố là giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển đăng ký 65B1-77349, số khung 0610GY264151, số máy G3D4E277252 do Nguyễn Hồ Th đứng tên sở hữu; số tiền vay 10.770.266 đồng; thời gian vay từ 02/02/2021 đến 27/01/2021. Công ty F88 nhận cầm cố tài sản vẫn đưa cho Nguyễn Hồ Th sử dụng xe nên việc Nguyễn Hồ Th vận chuyển trái phép chất ma túy phía Công ty không biết. Công ty F88 yêu cầu Nguyễn Hồ Th trả số tiền 10.770.266 đồng.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình lo cho cha mẹ và con nhỏ.

Số tiền Việt Nam 20.000.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo. Bị cáo yêu cầu được nhận lại số tiền này.

Đối với xe mô tô Yamaha Exciter (không gắn biển số) thuộc sở hữu của bị cáo. Bị cáo dùng xe mô tô này để vận chuyển ma túy thì bị bắt. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái nên bị cáo thống nhất việc xử lý xe mô tô theo quy định pháp luật. Trước khi bị bắt, bị cáo đã cầm cố giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 65B1-773.49, số khung 0610GY264151, số máy G3D4E277252 cho Công ty F88. Số tiền vay là 10.770.266 đồng. Bị cáo đồng ý trả cho Công ty F88 số tiền này. Khi bị bắt cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo mong muốn được lấy số tiền này để trả tiền vay 10.770.266 đồng cho Công ty F88.

Ông Nguyễn Hồ Kiến Q trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, tình hình sức khỏe của bị cáo, bị cáo mới vi phạm lần đầu để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản đã nêu trong cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 03/6/2021 về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Bị cáo là người trưởng

thành, có đủ năng lực pháp luật. Bị cáo đã có hành vi vận chuyển trái phép 2,1034 gam ma túy, loại MDMA nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo ý thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 102/KL-PC09 ngày 23/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động Iphone 7 (A1661) màu đen, camera hư, đã qua sử dụng vì liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tịch thu sung quỹ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, số máy G3D4E-277252, số khung RLCUG0610GY264151, dung tích 150, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có cầm cố tài sản là giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 65B1-77349, số khung 0610GY264151, số máy G3D4E277252 cho Công ty F88. Số tiền vay là 10.770.266 đồng. Công ty F88 yêu cầu bị cáo trả số tiền này. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện trả số tiền 10.770.266 đồng cho Công ty F88 đây là sự tự nguyện của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và căn trừ số tiền đã thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự

nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt của người này và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và làm rõ các tình tiết trong vụ án nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] *Về trách nhiệm hình sự*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lúc 21 giờ ngày 16/3/2021, bị cáo cố ý dịch chuyển trái phép chất ma túy, tìm chỗ để sử dụng ma túy và khi đang đi trên đường Đề Thám, P. An Cư, quận N, thành phố C bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật. Tại kết luận giám định số: 102/KLGĐ – PC09 (hóa) ngày 23/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C đã kết luận: 06 viên nén màu hồng trong 01 gói nilon gửi giám định, được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hồ Th là ma túy, khối lượng **2,1034 gam**, loại MDMA.

Xét thấy bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật, hiểu biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Pháp luật nghiêm cấm mọi việc tàng trữ, vận chuyển và mua bán đối với các chất ma túy. Tác hại của ma túy từ lâu đã được tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý thể hiện ý thức pháp luật kém. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân

dân quận N đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, cần một hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Đồng thời cũng đề răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả xảy ra cũng như nhân thân của bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Gói niêm phong số 102/KL-PC09 (hóa) ngày 23/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C là hàng cấm nên phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 (A1661) màu đen, camera bị hư, đã qua sử dụng. Bị cáo khai là của đối tượng tên Thảo (không rõ nhân thân lai lịch) cho bị cáo mượn. Bị cáo dùng để liên hệ với người bán ma túy, làm phương tiện phạm tội nên cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, không có biển số, số máy G3D4E-277252, số khung RLCUG0610GY264151, dung tích 150, xe nguyên chiếc, đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo xác định xe của bị cáo đứng tên sở hữu. Bị cáo sử dụng xe mô tô này để vận chuyển trái phép chất ma túy. Đây là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với tiền Việt Nam 20.000.000 đồng thu giữ của bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa làm rõ là tài sản cá nhân của bị cáo. Bị cáo yêu cầu được nhận lại nên trả lại cho bị cáo số tiền 20.000.000 đồng theo biên lai số 005822 ngày 03/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N đã thu. Tuy nhiên, cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận có cầm cố giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho Công ty F88 để vay số tiền 10.770.266 đồng. Bị cáo có giao giấy chứng nhận đăng ký xe

mô tô 65B1-773.49 bản gốc cho Công ty F88. Đại diện Công ty F88 xác nhận có nhận cầm cố giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 65B1-773.49 (số máy G3D4E-277252, số khung RLCUG0610GY264151) của bị cáo, số tiền vay 10.770.266 đồng, Công ty F88 có cung cấp hợp đồng cầm cố, thời gian vay từ 02/02/2021 đến 27/01/2021. Vì vậy, hợp đồng cầm cố vẫn còn thời hạn và có hiệu lực theo quy định Điều 310 Bộ Luật dân sự năm 2015. Nội dung hợp đồng thể hiện Công ty F88 cho bị cáo mượn tài sản cầm cố để sử dụng. Công ty F88 không biết việc bị cáo sử dụng tài sản cầm cố để vận chuyển trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra Công ty F88 yêu cầu được nhận lại số tiền đã cho bị cáo vay là 10.770.266 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý trả cho Công ty F88 số tiền 10.770.266 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị cáo có nghĩa vụ trả cho Công ty F88 số tiền 10.770.266 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồ Th phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồ Th 02 năm 06 tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong số 102/KL-PC09 (hóa) ngày 23/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C.

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Iphone 7 (A1661) màu đen, camera bị hư, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, không có biển số, số máy G3D4E-277252, số khung RLCUG0610GY264151, dung tích 150, xe nguyên chiếc, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồ Th số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*) theo biên lai thu số 005822 ngày 03/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự QUẬN N, TP Cần Thơ. Tuy nhiên cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Công ty Cổ phần kinh doanh F88 tại Cần Thơ - Địa điểm kinh doanh số 5 có trách nhiệm nộp lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 65B1-77349 cho Chi cục Thi hành án dân sự quận N để thi hành án.

(*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/6/2021 giữa Công an quận N và Chi cục Thi hành dân sự quận N*).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Hồ Th có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ phần kinh doanh F88 tại Cần Thơ - Địa điểm kinh doanh số 5 số tiền 10.770.266 đồng (*Mười triệu bảy trăm bảy mươi nghìn hai trăm hai mươi sáu đồng*).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hồ Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 538.513 đồng (*Năm trăm ba mươi tám nghìn năm trăm mười ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- TAND thành phố C;
- VKSND quận N;
- Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Sở Tư pháp thành phố C;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Trinh